

Số: /BC-UBND

Quảng Ngãi, ngày 03 tháng 6 năm 2019

BÁO CÁO
Về việc rà soát, xây dựng bổ sung kế hoạch chuyển đổi
 cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa

Thực hiện nội dung Công văn số 2685/BNN-TT ngày 19/4/2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc sửa đổi, bổ sung kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa, ban hành theo Quyết định số 586/QĐ-BNN-TT ngày 12/02/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; trên cơ sở kết quả rà soát, xây dựng bổ sung kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa của UBND các huyện, thành phố, UBND tỉnh Quảng Ngãi báo cáo nhu cầu chuyển đổi năm 2019, 2020 trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

1. Hiện trạng đất trồng lúa và nhu cầu chuyển đổi (năm 2019, 2020)

a) Hiện trạng đất trồng lúa: Tổng diện tích gieo trồng lúa trên toàn tỉnh là: 41.232,05 ha, chủ yếu là loại đất trồng 02 vụ lúa.

b) Nhu cầu chuyển đổi năm 2019, 2020:

- Tổng diện tích chuyển đổi 1.587,93 ha (bao gồm: năm 2019 là 768,078 ha; năm 2020 là 819,85 ha)/41.232,5 ha tổng diện tích đất trồng lúa, diện tích chuyển đổi chủ yếu trên loại đất 2 vụ lúa và 1 vụ lúa, trong đó:

+ Diện tích chuyển sang trồng cây hằng năm: 1.494,85 ha;

+ Diện tích chuyển sang trồng cây lâu năm: 93,08 ha;

+ Diện tích chuyển sang trồng lúa kết hợp nuôi trồng thủy sản trên đất trồng lúa: Không có.

(Chi tiết có phụ lục kèm theo).

- Diện tích chuyển đổi nêu trên giảm 375,07 ha so với kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa của tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2017 - 2020 tại Quyết định số 586/QĐ-BNN-TT ngày 12/02/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn.

- Nguyên nhân:

+ Việc chuyển đổi đất lúa sang cây trồng khác còn gặp nhiều khó khăn như: Đầu ra sản phẩm bấp bênh, thị trường tiêu thụ thiếu ổn định,..., vì vậy, chưa thực sự khuyến khích nông dân đầu tư cho mô hình sản xuất chuyển đổi.

+ Ngoài ra, việc phát triển nhân rộng các mô hình chuyển đổi có hiệu quả cao còn nhiều hạn chế; chính sách khuyến khích, hỗ trợ cho nông dân không cao so với kinh tế; chưa có sự liên kết giữa doanh nghiệp tiêu thụ nông

sản và người nông dân sản xuất cũng là hạn chế lớn trong việc mở rộng mô hình.

2. Hiệu quả của việc chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa

Hiện nay, một số diện tích trồng lúa do ảnh hưởng bất lợi của thời tiết nên hiệu quả sản xuất thấp, bấp bênh. Vì vậy, việc chuyển đổi cơ cấu cây trồng là phù hợp và mang lại hiệu quả kinh tế cao hơn cho người sản xuất.

Năm 2018, hiệu quả mang lại của một số cây trồng đã chuyển đổi cao hơn so với cây lúa như: Cây ngô là 11 triệu đồng/ha, cây mỳ 14 triệu đồng/ha, cây đậu các loại 17 triệu đồng/ha, cây lạc 28 triệu đồng/ha,...

Dự kiến loại hình chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa trong năm 2019, 2020 chủ yếu là chuyển sang trồng cây hàng năm, với diện tích 1.494,85/1.587,93 ha tổng diện tích chuyển đổi, đạt 94,138%; còn lại là chuyển sang trồng cây lâu năm.

Kính báo cáo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường;
- VPUB: CVP, PCVP(NN), TH, CB-TH;
- Lưu: VT, NN-TN(tnh297).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tăng Bính

Phụ lục:
**Hiện trạng đất trồng lúa và nhu cầu chuyển đổi từ đất trồng lúa
sang trồng cây hàng năm, cây lâu năm và trồng lúa kết hợp với
nuôi trồng thủy sản trên đất trồng lúa năm 2019 - 2020**

(Kèm theo Báo cáo số 102/BC-UBND ngày 03/6/2019
của UBND tỉnh Quảng Ngãi)

TT	Loại cây trồng chuyển đổi	Diện tích gieo trồng chuyển đổi (ha)				
		Tổng	3 vụ lúa	2 vụ lúa	1 vụ lúa	Đất bỏ hoang
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
1	Hiện trạng đất trồng lúa	41.232,05				
2	Diện tích nhu cầu chuyển đổi (năm 2019, 2020)	1.587,93	0	967,26	617,666	3
a	Chuyển sang trồng cây hàng năm	1.494,848	0	957,23	537,616	0
	- Năm 2019	714,998	0	490,58	224,418	0
	- Năm 2020	779,85	0	466,65	313,198	0
b	Chuyển sang trồng cây lâu năm	93,08	0	10,03	80,05	3
	- Năm 2019	53,08	0	7,53	42,55	3
	- Năm 2020	40	0	2,5	37,5	0
c	Chuyển sang trồng lúa, kết hợp với nuôi trồng thủy sản trên đất trồng lúa					
	- Năm 2019	0	0	0	0	0
	- Năm 2020	0	0	0	0	0
	TỔNG	1.587,93	0	967,26	617,666	3